

# VƯỚNG MẮC TRONG ÁP DỤNG BIỆN PHÁP KHẨN CẤP TẠM THỜI PHONG TỎA TÀI SẢN ĐANG BỊ CƯỜNG CHẾ KÊ BIÊN ĐỂ THI HÀNH ÁN

NGUYỄN QUANG THỊNH\*

Thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản đang bị cưỡng chế kê biên của Tòa án đang còn một số vướng mắc, dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức thi hành án, cần phải có hướng dẫn để đảm bảo thống nhất.

*Từ khóa: Thi hành án dân sự; áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời; phong tỏa tài sản đang bị cưỡng chế kê biên.*

*Nhận bài: 19/10/2018; biên tập xong: 01/11/2018; duyệt bài: 09/11/2018.*

Mục đích của việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là để tạm thời giải quyết yêu cầu cấp bách của đương sự có liên quan đến vụ án được Tòa án giải quyết và cần phải giải quyết ngay, bởi nếu không được giải quyết ngay sẽ ảnh hưởng xấu đến đời sống, sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của đương sự; nhằm bảo vệ chứng cứ trong trường hợp chứng cứ đang bị tiêu hủy, có nguy cơ bị tiêu hủy hoặc sau này khó có thể thu thập được; để bảo toàn tình trạng hiện đang có, tránh gây thiệt hại không thể khắc phục được, tức là bảo toàn mối quan hệ, đối tượng đang có liên quan đến vụ án được Tòa án giải quyết; góp phần bảo đảm các điều kiện để thi hành các

bản án, quyết định của Tòa án.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm sát đối với các quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án cùng cấp cho thấy, thực tế còn có vướng mắc trong trường hợp Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là phong tỏa tài sản khi Chi cục thi hành án dân sự đã có quyết định cưỡng chế kê biên tài sản để thi hành án. Theo đó, khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án thì cơ quan Thi hành án dân sự ra quyết định thi hành

\* Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

án theo yêu cầu. Nếu người phải thi hành án có điều kiện thi hành án mà không tự nguyện thi hành án thì hết thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật thi hành án dân sự (THADS) năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 (gọi tắt là Luật THADS năm 2008) thì bị cưỡng chế. Trong khi cơ quan Thi hành án dân sự ra quyết định tiến hành các biện pháp cưỡng chế để buộc người phải thi hành án thực hiện nghĩa vụ chấp hành bản án, quyết định nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người được thi hành án thì Tòa án áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với tài sản của người phải thi hành án mà Chi cục thi hành án đã tổ chức cưỡng chế, làm cho việc xử lý tài sản không tiếp tục thực hiện được, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người được thi hành án.

*Ý kiến thứ nhất cho rằng*, việc ra quyết định và tổ chức biện pháp thi hành án nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người được thi hành án; song việc ra quyết định này có trước khi có quyết định áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời nên không có cơ sở dừng thi hành án, mà cần tiếp tục thực hiện hoạt động thi hành án xử lý tài sản để bảo vệ quyền của người được thi hành án.

*Ý kiến thứ hai cho rằng*, quyết định áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời phải thực hiện theo Luật THADS năm 2008. Vì vậy, cơ quan Thi hành án phải ra quyết định thi hành án chủ động đối với quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án. Như vậy, hoạt động xử lý tài sản của cơ quan THADS phải dừng thi hành đến khi có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Tác giả đồng ý với ý kiến thứ hai, bởi lẽ, trong thực tế người phải thi hành án có thể thực hiện nhiều giao dịch khác nhau, khi không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình xâm phạm đến quyền lợi của đương sự khác mà người phải thi hành án đã xác lập giao dịch thì bị khởi kiện và thua kiện; khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, có yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì họ bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế xử lý tài sản để thanh toán cho người được thi hành án; trong quá trình thực hiện thủ tục xử lý tài sản thì người phải thi hành án tiếp tục bị đương sự khác khởi kiện vụ án khác và bị Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm bảo vệ lợi ích của đương sự yêu cầu trong quá trình giải quyết tại Tòa án. Nếu Tòa án không áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, để cơ quan Thi hành án xử lý xong tài sản cưỡng chế kê biên thanh toán cho người được thi hành án trước, đến khi bản án, quyết định giải quyết của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quyền lợi của người được thi hành án khởi kiện sau bị ảnh hưởng do không còn tài sản để thanh toán. Để chứng minh làm rõ hơn vấn đề này, tác giả lấy ví dụ như sau:

Căn cứ Quyết định số 84/2018/QĐST-DS ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh BD; Đơn yêu cầu thi hành án của bà Đỗ Thị K, sinh năm 1973, địa chỉ ấp T, xã L, huyện D, tỉnh BD. Chi cục Thi hành án dân sự huyện D ban hành Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 2009/QĐ-CC THADS ngày 28/5/2018. Các khoản thi hành: Bà Đào Thị H có trách nhiệm thanh toán cho bà K số tiền

588.200.000 đồng. Đã hết thời hạn tự nguyện thi hành án mà bà H không thi hành nên Chi cục THADS huyện D ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 108/QĐ-CCTHADS ngày 31/07/2018 đối với nhiều thửa đất, trong đó có thửa số 41 thuộc tờ bản đồ số 16 do hộ ông, bà Đào Thị H đứng tên. Đến ngày 01/8/2018, bà Trần Thị C khởi kiện bà H về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” có đơn yêu cầu và Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản đối với thửa đất số 41 thuộc tờ bản đồ số 16 nêu trên và gửi quyết định cho Chi cục THADS. Chi cục THADS ban hành Quyết định thi hành án chủ động số 2373 ngày 02/8/2018 phong tỏa tài sản là quyền sử dụng đất thửa số 41 tờ bản đồ số 16 mà Quyết định thi hành án số 108 của cơ quan Thi hành án đã cưỡng chế kê biên và có Công văn số 829 ngày 07/8/2018 yêu cầu Tòa án xem xét lại quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với tài sản cơ quan THADS đã kê biên.

Qua ví dụ trên thấy rằng, trong quá trình thi hành án thi việc bà K là người được thi hành án và bà H là người phải thi hành án thỏa thuận được giá trị tài sản bị kê biên hoặc cơ quan THADS bán tài sản để thanh toán nghĩa vụ cho bà K là hoàn toàn có thể xảy ra. Nếu vụ án khởi kiện giữa bà C và bà H kéo dài đến khi có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và bà C có đơn yêu cầu thi hành án mà Thi hành án đã thanh toán xong cho bà K, theo quy định tại Điều 47 Luật THADS năm 2008 thì không còn tài sản để thanh toán cho bà C theo tỷ lệ, nếu Tòa án không áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm đảm

bảo cho việc thi hành án thi quyền và lợi ích hợp pháp của bà C bị xâm phạm. Trường hợp Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thi cơ quan Thi hành án phải dừng thực biện việc tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 108/QĐ-CCTHADS đối với thửa đất số 41 nêu trên và chờ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án để làm căn cứ tiếp tục xử lý đối với tài sản đã kê biên. Nhưng việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo Luật THADS năm 2008 không phải là một trong những căn cứ để hoãn, tạm đình chỉ hoặc đình chỉ thi hành án theo quy định tại các Điều 48, 49, 50 Luật THADS năm 2008.

Do có những vướng mắc nêu trên dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức thi hành án, cần có văn bản hướng dẫn để tháo gỡ, giải quyết vướng mắc đối với các trường hợp này để đảm bảo cho việc thực thi pháp luật được thống nhất, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, tác giả đề xuất như sau:

*Một là*, kiến nghị liên ngành tư pháp trung ương có văn bản hướng dẫn thống nhất trường hợp tài sản đang bị kê biên để thi hành án thì Tòa án có cần thiết áp dụng các biện pháp ngăn chặn hay không.

*Hai là*, xem xét bổ sung quy định về hoãn thi hành án tại khoản 1 Điều 48 Luật THADS năm 2008 như sau:

“Điều 48. Hoãn thi hành án

1. Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định hoãn thi hành án trong trường hợp sau đây:

...

i) Tài sản để thi hành án bị Tòa án áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời”. □